

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Số:161/2023/QĐCNTTLH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

B, ngày 08 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Trương Thị Xuân H và ông Trương Ngọc P.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện, đơn lựa chọn tòa án giải quyết đề ngày 11/10/2023 về việc: “Ly hôn, nuôi con chung khi ly hôn” của bà Trương Thị Xuân H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2023, về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Trương Thị Xuân H, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp Tân Hưng, xã Phước Thiện, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Người bị kiện: Ông Trương Ngọc P, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Ấp Hòa Hảo, xã Hòa Khánh, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 02 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2023 Có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 11 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Trương Thị Xuân H và ông Trương Ngọc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao 01(Một) con chung tên là Trương Anh T, sinh ngày 03/11/2022 cho bà H được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu Tài đủ 18 tuổi.

Ông Trương Ngọc P không phải cấp dưỡng nuôi con chung và được quyền đi lại

thăm nom con chung mà không ai có quyền cản trở.

- Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng bà Trương Thị Xuân H và ông Trương Ngọc P thống nhất là không có và không yêu cầu giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Pc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKS nhân dân huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Lượng